

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Chỉ số giằng co tại vùng đỉnh 1,900

► Chỉ số mở cửa phiên giao dịch với gap tăng 7.99 điểm sau đã hồi phục của phiên trước. Khối ngoại nổi tiếp đã bán ròng và bán ròng mạnh nhất kể từ đầu năm trong phiên giao dịch hôm nay. Chỉ số chịu áp lực bán và điều chỉnh khi tiệm cận ngưỡng kháng cự mạnh 1,900.

► Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 2.81 điểm (-0.15%), còn 1,893.78 điểm; HNX-Index giảm 1.84 điểm (-0.72%), còn 253.11 điểm. Thanh khoản toàn thị trường trong điều chỉnh đạt trên mức trung bình 20 phiên, đạt 41.5 nghìn tỷ đồng, tương ứng với 1,245 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 1,754 tỷ đồng, trong đó giá trị bán ròng lớn nhất là GMD, VNM và VCB. Ngược lại, VPB, KBC và ACB là những cổ phiếu mua ròng tiêu biểu.

► VHM (-1.60%), VIC (-0.62%), GEE (-5.68%) là ba cổ phiếu đã gây áp lực lên thị trường. Ở chiều ngược lại, BID (+2.31%), VCB (+1.10%), VNM (+3.97%) là ba mã cổ phiếu đã kim đỡ điều chỉnh của thị trường trong phiên hôm nay.

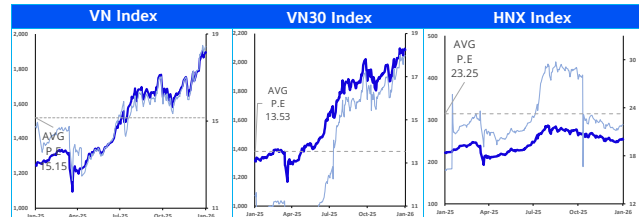
► Bất động sản, Công nghiệp, và Thương mại hàng thiết yếu là các nhóm ngành gây ảnh hưởng tiêu cực nhất đến thị trường trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu là VHM, GEE và CLX.

► **Góc nhìn kỹ thuật:** Về mặt kỹ thuật, VN-Index tiếp tục dao động giằng co quanh vùng đỉnh với biên độ hẹp, trong bối cảnh thanh khoản duy trì ở mức trung bình. Chỉ số RSI đang vận động quanh vùng quá mua, cho thấy rủi ro chốt lời ngắn hạn có thể xuất hiện tại các cổ phiếu đã tăng nóng trong thời gian qua, đồng thời kích hoạt sự luân chuyển dòng tiền sang các nhóm ngành khác. Dù vậy, việc VN-Index vẫn giao dịch trên đường EMA50 cho thấy xu hướng chủ đạo của thị trường hiện tại vẫn nghiêng về chiều hướng tích cực.

Trong bối cảnh Đại hội Đảng XIV đang diễn ra, thanh khoản thị trường có xu hướng chững lại khi nhà đầu tư duy trì tâm lý thận trọng và ưu tiên quan sát. Tuy vậy, chúng tôi cho rằng dòng tiền sẽ sớm cải thiện trở lại ngay sau khi bộ máy lãnh đạo mới được kiện toàn. Thực tế lịch sử các kỳ Đại hội trước cho thấy, khi định hướng chính sách trở nên rõ ràng, tâm lý thị trường thường được củng cố, qua đó tạo động lực cho nhịp tăng điểm mới.

Đáng chú ý, giai đoạn hiện tại cũng mang tính bán lẻ khi nhiều doanh nghiệp bắt đầu công bố bức tranh lợi nhuận năm 2025 và hé lộ kế hoạch tăng trưởng cho năm 2026, qua đó mở ra cơ hội phân hóa rõ nét giữa các nhóm cổ phiếu.

Dưới góc nhìn thống kê, chúng tôi theo dõi tỷ lệ phần trăm các mã cổ phiếu giao dịch trên đường trung bình động 50 ngày (EMA50) như một chỉ báo để xác định đáy thị trường. Trong lịch sử, VN-Index thường xác nhận đáy khi tỷ lệ này dao động trong khoảng từ 30% đến 40% và tạo đỉnh quanh vùng 60-70%. Với con số hiện tại đang ở mức trên 50%, dữ liệu cho thấy dư địa tăng trưởng vẫn còn cho phần lớn các cổ phiếu.



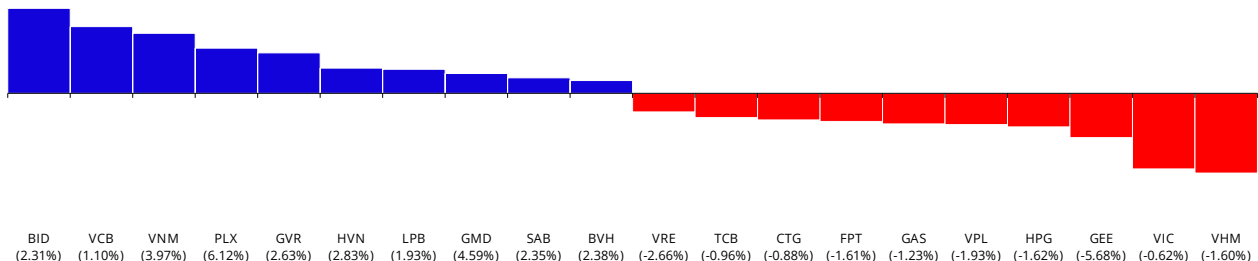
Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam (tỷ đồng)

Index	Giá	%ID	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,894	-0.1	11.1	51.6	18.4	2.3	8,815,987
VN30 Index	2,086	-0.4	7.9	58.4	18.0	2.5	6,191,353
VN Midcap	2,284	-0.6	3.2	23.1	15.7	1.6	1,256,161
VN Smallcap	1,510	0.2	1.6	6.0	13.5	1.0	286,596
HNX Index	253	-0.7	-0.3	14.2	21.9	1.4	407,200
UpCom	127	0.2	6.0	36.4	13.4	1.8	676,856

Nhóm ngành (tỷ đồng)							
Nhóm ngành	%ID	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-0.5	9.8	-0.5	1.4	39.9	4.5	172,300
Bảo hiểm	1.9	33.0	23.2	33.4	20.7	2.1	68,465
Bất động sản	-0.8	13.8	-5.6	225.9	44.5	3.4	2,191,532
CNTT	-1.5	10.8	9.4	-18.5	22.6	4.8	195,129
Dầu khí	4.5	62.3	45.8	42.6	31.4	3.5	90,808
Dịch vụ tài chính	-1.1	11.7	10.4	43.7	16.5	1.8	265,320
Tiện ích	-0.8	42.2	23.3	40.4	25.0	2.6	399,392
Du lịch và Giải trí	0.4	3.6	-0.3	60.6	19.8	14.8	197,500
Hàng & DV CN	1.5	7.8	5.2	24.1	15.8	1.9	177,276
Hàng CN & Gia dụng	-1.1	15.1	10.0	7.8	14.9	1.9	63,702
Hóa chất	1.4	25.1	30.0	14.4	23.0	2.1	249,032
Ngân hàng	0.4	17.9	12.9	39.6	11.7	2.0	2,942,774
Ô tô và phụ tùng	-1.1	-3.4	0.2	12.4	23.4	1.3	15,966
Tài nguyên Cơ bản	-1.4	5.1	5.1	20.2	18.8	1.6	258,174
Thẩm mỹ & Đồ uống	1.5	10.2	9.1	18.1	22.7	2.9	495,825
Truyền thông	-0.2	4.1	5.4	-14.8	18.4	1.4	2,830
Xây dựng và Vật liệu	-1.3	-0.1	4.5	17.4	18.7	1.6	151,042
Y tế	-1.1	6.1	2.9	4.8	18.3	2.3	41,520

Tiền tệ và hàng hóa							
	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	98	-0.9	-0.4	-0.1	-0.1	0.1	-9.9
USD/JPY	158	-0.1	-0.8	0.5	4.7	0.7	1.5
USD/CNY	7	-0.1	-0.3	-1.1	-2.3	-0.4	-4.3
KRW/USD	1,476	0.2	0.0	-0.3	3.9	2.5	2.5
EUR/USD	1	-0.7	-0.7	0.3	-0.7	0.2	-11.2
USD/VND	26,262	0.0	-0.1	-0.3	-0.3	-0.1	3.7
Dầu Thô	60	0.2	0.1	5.1	3.6	3.7	-23.5
Xăng	237	32.8	32.2	38.8	29.5	39.0	12.2
Khí đốt	4	22.2	11.2	-4.8	11.6	2.8	-4.0
Than	109	0.2	1.9	0.6	5.5	1.5	-7.0
Vàng	4,727	1.2	3.1	6.4	8.5	9.4	74.6
Thép cuộn	3,282	-0.2	-0.3	0.3	-0.7	0.4	-5.2

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]

Nhi Nguyen

(84-28) 6299 - 8000

nhi.ntt@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

- 1. GEX – Công nghiệp:** CTCP Hạ tầng Gelex tăng vốn điều lệ thêm 1,000 tỷ đồng lên 8,900 tỷ đồng sau khi bán thành công 100 triệu cổ phiếu, thu về 2,882 tỷ đồng với giá trúng bình quân 28,820 đồng/cổ phiếu.
- 2. MWG – Bán lẻ:** Điện Máy Xanh đã hoàn tất hợp ĐHĐCĐ bất thường và được HĐQT MWG thông qua chủ trương IPO, dự kiến triển khai trong năm 2026 nhằm trở thành công ty đại chúng độc lập.
- 3. NLG – Bất động sản:** Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Kinh tế Hiện đại VinaCapital đã mua thêm cổ phiếu NLG vào ngày 16/01/2026, nâng tổng sở hữu của nhóm liên quan lên 24,558,518 cổ phiếu, chiếm 5.0626% vốn điều lệ Nam Long.
- 4. FPT – Công nghệ:** FPT Digital bổ nhiệm ông Trần Huy Bảo Giang làm Chủ tịch và ông Lê Hùng Cường làm Tổng Giám đốc, đánh dấu giai đoạn tăng trưởng mới với trọng tâm nâng cao năng lực thực thi chuyển đổi số, AI và ESG.
- 5. TNG – Dệt may:** Dệt may TNG ghi nhận doanh thu thuần năm 2025 đạt 8,698 tỷ đồng, lãi sau thuế 392 tỷ đồng, đều cao nhất lịch sử; Chủ tịch HĐQT Nguyễn Văn Thời có thu nhập hơn 3.2 tỷ đồng trong năm.
- 6. HDB – Ngân hàng:** Cổ đông HDBank đã thông qua chủ trương chuyển đổi HD Saison từ công ty trách nhiệm hữu hạn sang công ty cổ phần với tỷ lệ tán thành 81.82%. HDBank hiện nắm giữ 50% vốn điều lệ của HD Saison.
- 7. MWG – Bán lẻ:** Điện Máy Xanh chọn Vietcap làm đơn vị tư vấn IPO và niêm yết trong năm 2026, sau khi được HĐQT MWG thông qua chủ trương thực hiện IPO gắn với đăng ký niêm yết trên thị trường chứng khoán.
- 8. VIC – Bất động sản:** Ngày 19/1 tại Hà Nội, Bamboo Airways và Xanh SM ký biên bản ghi nhớ hợp tác triển khai các chương trình đồng thương hiệu và ưu đãi cho hành khách trong năm 2026.
- 9. STB – Ngân hàng:** Logo Sacombank đã được lắp đặt tại tòa nhà ThaiSquare The Merit trên đường Nguyễn Thị Minh Khai, TP.HCM, thay thế cho logo LPBank; việc lắp đặt bắt đầu từ ngày 19/12 và gần như đã hoàn tất.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

▶ CTCP Tập đoàn Hòa Phát - HPG

HPG – Thép: Tập đoàn Hòa Phát đã bán hơn 1.3 triệu cổ phiếu HPA vào ngày 16/1, giảm tỷ lệ sở hữu tại CTCP Phát triển Nông nghiệp Hòa Phát từ 85% xuống 84.54% ngay trước thềm niêm yết cổ phiếu HPA trên HoSE.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)								
STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần		1/19/2026	1/20/2026	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên	
1	Ô tô và phụ tùng		24.0	45	85	69		
2	Bán lẻ		22.4	464	1,159	947		
3	Y tế		21.5	40	52	43		
4	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp		17.7	1,224	2,076	1,764		
5	Thực phẩm và đồ uống		6.1	2,202	3,398	3,203		
6	Ngân hàng		0.4	6,412	9,575	9,535		
7	Điện, nước & xăng dầu khi đốt	-4.9		669	778	818		
8	Hàng cá nhân & Gia dụng	-9.5		401	317	350		
9	Du lịch và Giải trí	-10.8		315	374	419		
10	Xây dựng và Vật liệu	-11.0		1,250	1,273	1,430		
11	Công nghệ Thông tin	-11.1		1,654	1,381	1,554		
12	Bất động sản	-14.6		3,797	4,086	4,785		
13	Dịch vụ tài chính	-14.8		3,854	4,044	4,745		
14	Hóa chất	-15.4		973	1,108	1,309		
15	Dầu khí	-15.7		1,582	1,748	2,073		
16	Bảo hiểm	-15.9		182	220	261		
17	Tài nguyên Cơ bản	-19.2		1,363	1,459	1,807		

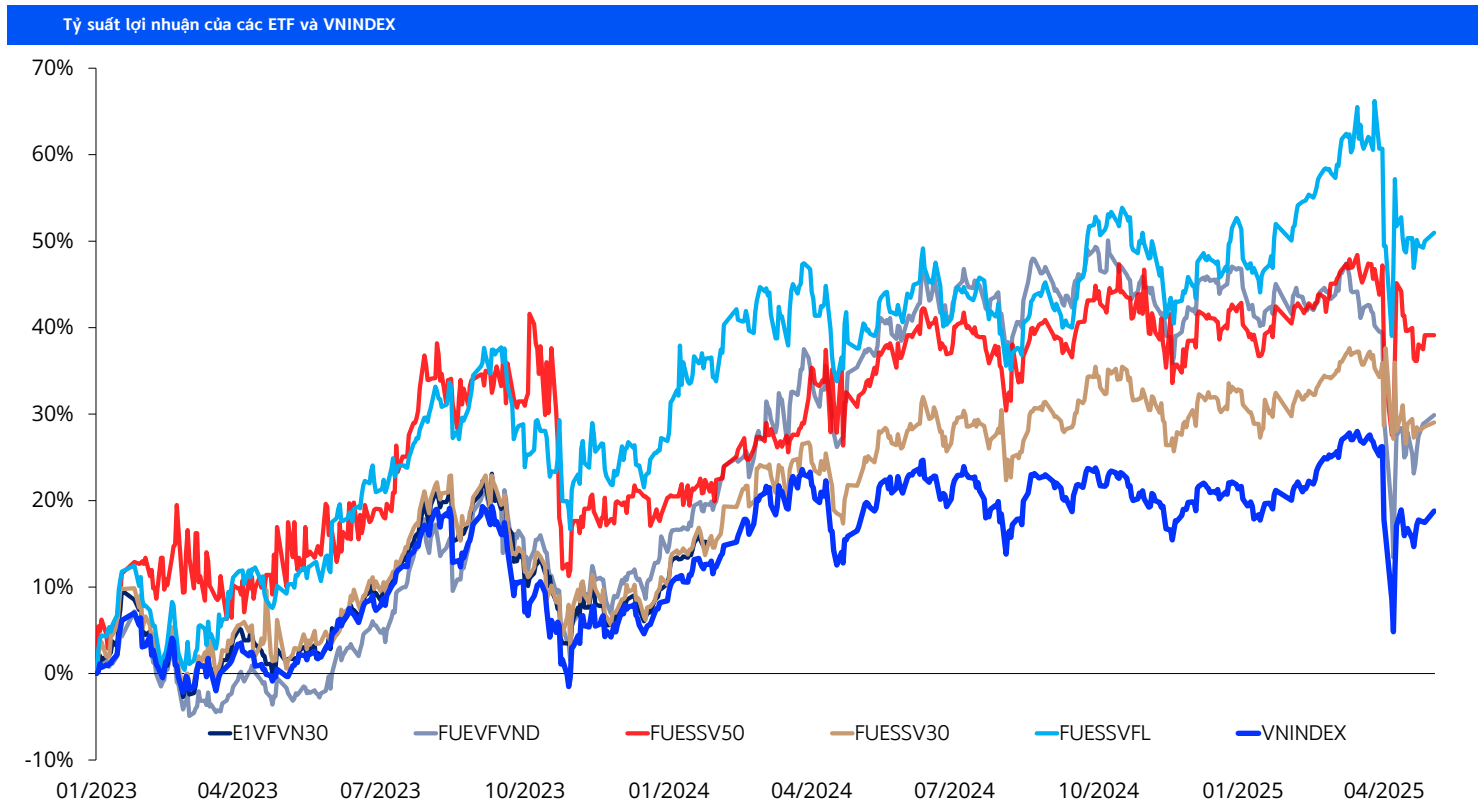
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (tỷ đồng)	Xu hướng
VCB	Vietcombank	Ngân hàng	73,500	1.1	-0.7	21.4	460	1,356.2	
MSN	Tập đoàn Masan	Thực phẩm và đồ uống	80,000	-0.2	0.9	14.3	96	900.4	
CTG	VietinBank	Ngân hàng	39,650	-0.9	-4.0	52.9	95	755.8	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	123,000	-1.6	-8.2	207.5	67	856.1	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	25,550	-1.7	4.7	172.4	32	1,219.0	
MBB	MBBank	Ngân hàng	27,400	-0.4	-0.5	67.3	29	776.0	
VCI	Chứng khoán Vietcap	Dịch vụ tài chính	35,350	1.6	-0.8	8.8	44	427.4	
VND	Chứng khoán VNDIRECT	Dịch vụ tài chính	19,600	-4.6	-5.8	60.5	10	556.2	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	35,950	-1.0	-3.7	49.7	7	566.2	
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	86,000	-0.8	-1.3	43.0	(2)	595.4	
GEX	Tập đoàn Gelex	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	40,950	-1.3	-4.8	133.0	(13)	398.2	
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	27,250	-1.6	0.0	22.7	(14)	1,212.5	
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	32,600	-0.2	-0.5	40.9	(24)	902.0	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	16,050	-1.2	-4.2	-1.8	(70)	152.2	
SHB	SHB	Ngân hàng	16,550	0.3	-0.9	110.2	(31)	894.1	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
GEE	Thiết bị điện GELEX	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	216,000.0	-5.7	-0.9	-12.0	3.4	125.70	
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	Xây dựng và Vật liệu	42,800.0	1.2	4.8	14.1	5.0	47.65	
HHP	Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Tài nguyên Cơ bản	12,550.0	0.4	0.4	13.1	10.2	10.70	
BFC	Phân bón Bình Điền	Hóa chất	46,450.0	-2.6	-0.6	8.8	2.2	42.25	
DGW	Thế Giới Số	Bán lẻ	46,900.0	1.6	7.9	20.3	1.1	41.25	
HVH	Đầu tư và Công nghệ HVC	Xây dựng và Vật liệu	13,650.0	0.7	4.6	1.9	2.5	13.55	
CIG	Xây dựng COMA 18	Xây dựng và Vật liệu	8,950.0	-0.4	-0.6	5.3	1.8	9.30	
CKG	Xây dựng Kiên Giang	Bất động sản	9,950.0	-0.5	-2.5	-0.5	-4.8	12.40	
RYG	Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia	Xây dựng và Vật liệu	10,500.0	-2.8	1.9	1.9	-6.9	11.00	
TDP	Công ty Thuận Đức	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	27,700.0	0.7	-1.1	-4.5	-3.5	33.20	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)					Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)			
Top bán ròng			Top mua ròng		Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
(1,246.74)	GMD	VPB	159.09		1/20/2026	4,383.1	6,060.0	-1,676.9
(365.96)	VCB	KBC	113.75		1/19/2026	11,681.4	11,179.4	502.0
(246.84)	VNM	ACB	103.19		1/16/2026	3,293.2	4,420.0	-1,126.9
183.32	MWG	PLX	82.33		1/15/2026	3,716.0	4,557.8	-841.8
12.36	VIC	GVR	62.57		1/14/2026	4,523.5	4,986.4	-462.9
1.55	VIX	BSR	48.53		1/13/2026	4,479.8	4,962.4	-482.7
20	EIVFVN80	BCM	40.07		1/12/2026	4,987.0	3,916.4	1,070.6
13	HPG	DPG	35.89		1/9/2026	4,734.1	3,929.4	804.8
48	VHM	FPT	35.81		1/8/2026	5,225.8	4,772.5	453.3
68	PNJ	HDB	35.48		1/7/2026	4,551.8	4,029.2	522.6
Nguồn: Flnpro					1/6/2026	3,075.5	3,491.3	-415.7
					1/5/2026	2,568.3	3,303.4	-735.1
					12/31/2025	1,920.1	1,205.8	714.3
					12/30/2025	2,549.4	1,547.6	1,001.8
					12/29/2025	2,484.8	2,572.8	-88.0
					12/26/2025	2,282.3	3,430.6	-1,148.3

Chứng chỉ quỹ ETF

Thông kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa										
Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên	
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	36,800	-0.5%	8.2%	2.0%	4,552,100	168.2		
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	30,500	0.3%	8.5%	7.3%	3,000	0.1		
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	31,850	-0.4%	8.2%	4.9%	46,100	1.5		
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFNVD	39,700	-0.9%	6.7%	3.7%	336,400	13.6		
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	26,600	-0.7%	4.0%	4.2%	46,700	1.3		
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	25,900	-1.1%	7.9%	1.6%	32,000	0.8		
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	25,190	-0.7%	7.6%	1.5%	26,200	0.7		
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	13,200	0.0%	8.6%	6.0%	100	0.0		
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	14,150	-0.6%	8.0%	2.8%	2,600	0.0		
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	14,800	0.0%	1.0%	-0.1%	6,100	0.1		
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	18,260	0.0%	6.6%	3.9%	0	n.a		
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	16,850	-0.3%	7.3%	3.3%	3,700	0.1		
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	15,760	0.0%	6.1%	9.4%	0	n.a		
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	14,990	n.a	8.2%	4.2%	0	n.a		
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	0.0%	0	n.a		
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	11,900	0.0%	3.5%	10.1%	0	n.a		



Thông kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa														
Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	t be empty	(88,280)	139,949	60.0	18.4	1.0	1.68	2.4	15.2	66.8
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	n.a	5,620	5,620	54.8	23.0	0.8	1.81	1.6	12.2	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	n.a	-	38,429	49.2	24.9	1.0	1.93	1.7	9.7	84.1
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	n.a	195,378	254,350	22.2	21.5	0.9	2.00	2.1	13.0	84.0
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	n.a	-	-	51.1	19.4	0.9	1.55	2.1	14.3	53.5
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	n.a	5,020	14,402	58.4	21.3	0.8	1.57	2.5	15.8	66.5
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	(19,515)	(28,745)	58.8	21.0	1.0	1.77	2.5	15.5	70.3
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	n.a	-	-	57.1	55.8	0.9	1.65	2.0	13.4	51.9
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	n.a	-	(55,410)	61.5	23.6	0.9	1.78	1.8	11.3	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	n.a	-	-	27.7	25.0	0.8	1.44	1.7	14.7	39.6
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	n.a	(8,614)	(8,614)	42.4	25.7	0.9	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	(16,017)	(37,602)	23.4	23.1	0.9	1.95	2.1	13.3	85.3
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	38.0	36.5	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	n.a	n.a	n.a	24.2	25.6	1.0	1.99	1.9	12.4	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	#N/A	N/A	n.a	n.a	n.a	n.a	0.0	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	20.8	32.0	0.7	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg



SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdeungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem
Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.